

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 287/2017/HSPT

Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà
Luu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 249/2017/HSPT ngày 11 tháng 9 năm 2017
đối với bị cáo Trần Thanh L.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
23/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN THANH L

- Tên gọi khác: L1;
- Sinh năm 1978;
- HKTT và chỗ ở: khóm M, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp;
- Nghề nghiệp: Không;
- Trình độ học vấn: Không biết chữ;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Con ông: Trần Thanh T, sinh năm 1951 và con bà Dương Thị B, sinh
năm 1956;

- Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1986;
- Con: Có 04 người con, con lớn nhất 17 tuổi, con nhỏ nhất 03 tuổi;
- Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;
- Tiền án, Tiền sự: Không;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 03/5/2017.
- Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 21/4/2017, Trần Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 66K1-062.13, hiệu Suzuki Revo màu đen chạy từ nhà của L (thuộc khóm M, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp) đến chợ M1 (thuộc xã A2, thị xã H) để mua gà trống đá nhưng không mua được. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày L quay xe trở về nhà, trên đường đi do khát nước nên L ghé vào tiệm cửa sắt Thành Tr (thuộc ấp An L1, xã A2, thị xã H) để xin nước uống. Khi vào bên trong tiệm, L nhìn thấy hai cái điện thoại (một cái Iphone 6 màu vàng và một cái điện thoại 6300 màu vàng) và một cái ví (cái bóp) da màu nâu vàng để trên bàn trong nhà. Lúc này, L quan sát không thấy ai nên lấy trộm cái điện thoại Iphone 6 màu vàng và cái bóp giấu vào trong túi áo của L đang mặc, rồi nhanh chóng ra xe tẩu thoát về nhà. Khi phát hiện bị mất tài sản, Nguyễn Thành T1 đến Cơ quan công an trình báo vụ việc.

Trần Thanh L, sau khi lấy trộm tài sản, kiểm tra trong bóp không có tài sản gì mà chỉ có các loại giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe nên L ném bỏ cái bóp xuống đường và giữ lại các giấy tờ trong bóp. Khi về đến nhà, L lấy điện thoại Iphone 6 màu vàng vừa trộm được ra xem thì phát hiện điện thoại bị khóa mật khẩu không sử dụng được. Ngày 22/4/2017, L đang ở nhà, thì có người bạn tên P (không biết họ và địa chỉ cụ thể) đến nhà L chơi và nhìn thấy L đang cầm điện thoại Iphone 6, P nói không có điện thoại xài, nên L cho P cái điện thoại Iphone 6 đem đi sửa chữa sử dụng, hiện nay P đi đâu L không biết rõ. Sáng ngày 24/4/2017, L đem các loại giấy tờ đã lấy trong cái bóp đem trả lại trước cửa tiệm của anh Nguyễn Thành T1.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Nguyễn Thành T1 và Trần Thanh L đã tự thỏa thuận và thống nhất Trần Thanh L bồi thường cho anh Nguyễn Thành T1 một điện thoại Iphone 6 Gold 32GB và một cái bóp (cái ví) da màu vàng nâu với tổng số tiền là 10.640.000 đồng(mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), ngoài ra anh T1 không yêu cầu bồi thường gì khác.

+ Chủ tiệm cầm đồ Ngọc Y là ông Lý Văn Út L2 và bà Phạm Thị Kim C có cầm xe mô tô biển số 66K1-026.13 của Trần Thanh Lộc với giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Ngày 31/5/2017, Lý Văn Út L2 và Phạm Thị Kim C có đơn không yêu cầu giải quyết phần dân sự, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã H tạm giữ được: Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 0037150, tên chủ xe Huỳnh Thị L3; Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 0065945, tên chủ xe Nguyễn Văn H1; Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 0058015, tên chủ xe Văn Thành C1; Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 006674, tên chủ xe Lâm Văn L3; Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 0502459, tên chủ xe CN CTY ROTHMANS OF PALL MALL; Một giấy đăng ký xe mô tô xe máy, số 005672, tên chủ xe Nguyễn Thành T1; Một giấy phép lái xe, số 870031012866, tên Nguyễn Thành T1; Một danh thiếp cơ sở sắt Thành Tr; Một hóa đơn giá trị gia tăng, số 2410400, ngày 26/3/2017 của hệ thống bán lẻ điện thoại di động và Laptop Viettel Store H2, mang tên Nguyễn Thành T1; Một nón bảo hiểm màu xanh, trên nón có in hình dòng chữ HONDA T2 màu trắng, đã qua sử dụng; Một nón kết lưỡi trai, màu đen-xám, đã qua sử dụng; Một quần sọt Jean màu xanh, đã qua sử dụng; Một xe mô tô biển số 66K1-026.13, nhãn hiệu Suzuki Revo, màu đen, số khung JOB0152549, số máy E455-150548, đã qua sử dụng; Một giấy đăng ký xe, tên Lê Quang T3, địa chỉ: ấp D, xã T4, huyện T5, tỉnh Đồng Tháp, biển số 66K1-026.13 do Công an huyện T5 cấp ngày 11/10/2011.

- Căn cứ vào biên bản định giá tài sản số 24/BB-HĐĐGTS ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã H, định giá tài sản thiệt hại như sau: Một điện thoại di động Iphone 6 Gold 32GB trị giá 9.990.000 đồng (chín triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

- Căn cứ công văn số 31/HĐĐGTS ngày 05/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã H, không định giá được cái bóp (ví) màu vàng nâu, loại bóp nam do cái bóp không thu hồi được và bị hại không cung cấp được tài liệu, thông tin liên quan. Ngày 19/5/2017, Nguyễn Thành T1 và Trần

Thanh L tự thỏa thuận và thống nhất Trần Thanh L bồi thường cho anh Nguyễn Thành T1 cái bóp trị giá là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng tài sản bị thiệt hại là 10.640.000 đồng (mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2017/HSST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, bị cáo Trần Thanh L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp, đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Trần Thanh L, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Trần Thanh L về nhân thân đã có hai tiền án về các tội “Cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản”. Nhưng sau khi ra trại cải tạo trở về địa phương bị cáo không tìm công việc để có thu nhập lo cho bản thân và gia đình. Bị cáo khai điều khiển xe mô tô biển số 66K1-062.13, hiệu Suzuki Revo đến chợ M1 để mua gà trống đá. Nhưng do mua không được nên bị cáo ghé tiệm cửa sắt Thành Tr. Bị cáo vào bên trong tiệm trộm điện thoại Iphone 6 màu vàng và cái bóp giấu vào trong túi áo rồi nhanh chóng ra xe tẩu thoát về nhà. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.640.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được camera của người bị hại ghi lại toàn bộ.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo thực hiện hành vi rất táo bạo. Người bị hại để tài sản trong nhà, bị cáo lại giả vờ vào xin nước uống để tìm tài sản lấy trộm. Trong khi bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo vẫn chiếm đoạt để bán tiêu xài. Tuy tài sản bị cáo trộm đã thu hồi lại để trả cho người bị hại, nhưng bản thân bị cáo có nhân thân xấu có 2 bản án nhưng không từ bỏ con đường phạm tội. Bị cáo vẫn chứng nào tật đó, tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người xem thường pháp luật Nhà nước. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, để có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo nhằm để bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội.

Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo lý do gia đình bị cáo nghèo, nuôi các con nhỏ là không có căn cứ để xem xét. Ngoài ra bị cáo cũng không xuất trình được tình tiết mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thanh L. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Phú Đông – Sỹ Danh Đạt

Nguyễn Thị Mai

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Phú Đông – Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thành Thơ